TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:10/2022 /HS - ST
Ngày 07/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Truy

2. Ông Lê Trung Kiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Tư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Minh - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 4 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLST - HS ngày 24 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST – HS ngày 25/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Đ - Sinh ngày: 05/01/1990 tại xã L, huyện V, tỉnh T. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh T. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc D (đã chết) và con bà Vũ Thị C - sinh năm: 1962. Có vợ tên là: Lê Thị L – sinh năm 1988 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2011. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Tiền án: Ngày 08/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc xử phạt 09 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 02/2014/HSST. Bị cáo chấp hành xong ngày 29/4/2021, sau đó về địa phương sinh sống; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 9 thì nghỉ học, khi trưởng thành xây dựng gia đình. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2021 chuyển tạm giam từ ngày 27/9/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Vũ Văn Đ1 – sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh T.

** Người làm chứng:*

- Chị Ngân Thị H – sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện T, tỉnh T.

- Anh Lê Văn Đ2 – sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn V, huyện V, tỉnh T.

Tại phiên toà vắng mặt anh Đ1, chị H, anh Đ2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 24/9/2021, Tổ công tác Công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa kiểm tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1990 trú tại thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại đoạn đường trung tâm bảo tồn di sản thành Nhà Hồ thuộc thôn Xuân Giai, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Vật chứng thu giữ: 01 (một) túi nilon kích thước 2x1cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng mà Đ đã thừa nhận đó là ma túy loại Methamphetamine đem theo để tìm nơi sử dụng; 01(một) xe mô tô biển kiểm soát: 36B2-906.74, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen.

Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc Đ khai nhận vào khoảng tháng 9/2021 Đ được một người đàn ông tên S (chưa xác định nhân thân lai lịch) ở huyện Th, tỉnh T đến nhà chơi và cho Đ một túi ma túy loại Methamphetamine, sau đó Đ đã cất giấu túi ma túy vào hốc gạch nhà mình. Đến chiều ngày 24/09/2021, Đ lấy gói ma túy đã cất giấu bỏ vào túi quần rồi lấy xe mô tô biển kiểm soát: 36B2-906.74 điều khiển đi tìm nơi để sử dụng số ma túy nói trên. Trước khi đi, Ngân Thị H, sinh năm 1998, trú tại thôn Đ, xã M, huyện T, tỉnh T là người yêu của Đ hỏi đi đâu, Đ trả lời là đi chợ mua đồ thì H đòi đi cùng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường trung tâm bảo tồn di sản thành Nhà Hồ thuộc thôn Xuân Giai, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa thì Đ bị Tổ công tác Công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa kiểm tra phát hiện bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi bị phát hiện Đ đã lấy túi ma túy ra từ túi quần bên phải và thả xuống đất hòng phi tang vật chứng nhưng vẫn bị phát hiện, thu giữ.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 2998/PC09 ngày 27/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,215g *(không phẩy hai một năm gam)* loại: Methamphetamine.

Đối với Ngân Thị H là người yêu của Nguyễn Ngọc Đ, quá trình điều tra xác định H là người đi cùng Đ trên chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 36B2-906.74 khi bị bắt quả tang. Tuy nhiên, H không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy của Đ nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông tên S ở huyện T là người đã cho Nguyễn Ngọc Đ ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa đủ căn cứ để xác định là ai, ở đâu. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36B2-906.74, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn Đ1, sinh năm 1999, trú tại thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh T. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đ là có căn cứ.

Đối với vật chứng của vụ án là 01 túi nilon kích thước 2x1cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Ngọc Đ, Cơ quan điều tra đã đem đi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự đã hoàn lại mẫu vật sau giám định gồm toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,195g (không phẩy một chín năm gam) các hạt tinh thể màu trắng, đã được niêm phong trong phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh phát hành hành đang được bảo quản trong Kho vật chứng của Công an huyện Vĩnh Lộc sẽ được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc để giải quyết theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT- VKSVL ngày 22/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ mức án từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (24/9/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đ.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36B2-906.74, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn Đ1, sinh năm 1999, trú tại thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh T. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đ là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với vật chứng của vụ án là 01 túi nilon kích thước 2x1cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Ngọc Đ, Cơ quan điều tra đã đem đi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự đã hoàn lại mẫu vật sau giám định gồm toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,195g (không phẩy một chín năm gam) các hạt tinh thể màu trắng, đã được niêm phong trong phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh phát hành hành là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Nguyễn Ngọc Đ phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào 15 giờ ngày 24/9/2021 tại đoạn đường trung tâm bảo tồn di sản Thành Nhà Hồ thuộc thôn Xuân Giai, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc đã kiểm tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1990, trú tại thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,215g *(không phẩy hai một năm gam)* ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi của Nguyễn Ngọc Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả thấy rằng: Tội phạm về ma túy là nguy hiểm cho xã hội, nó đang trở thành hiểm họa lớn cho toàn xã hội, ma túy không những ảnh hưởng tới sức khỏe, phẩm giá của con người, hạnh phúc của gia đình, mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, ma túy chính là tác nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Chính vì thế, Đảng và Nhà nước đã không

ngừng tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa các tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ bị xã hội lên án, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật đồng thời để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 08/01/2015, Nguyễn Ngọc Đ bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 09 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2021, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng bị cáo không coi đó làm bài học cho bản thân, sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục con đường phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản. Vì vậy, HĐXX xét thấy không áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS để phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đ là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36B2-906.74, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1999, trú tại thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh T. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đ là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng của vụ án là 01 túi nilon kích thước 2x1cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Ngọc Đ, Cơ quan điều tra đã đem đi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự đã hoàn lại mẫu vật sau giám định gồm toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,195g (không phẩy một chín năm gam) các hạt tinh thể màu trắng. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Trịnh Thế Hoàng và

các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Vật chứng này hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

[7] Vấn đề khác: Đối với Ngân Thị H là người yêu của Nguyễn Ngọc Đ, quá trình điều tra xác định H là người đi cùng Đ trên chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 36B2-906.74 khi bị bắt quả tang. Tuy nhiên, H không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy của Đ nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định.

Đối với người đàn ông tên S ở huyện T là người đã cho Nguyễn Ngọc Đ ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa đủ căn cứ để xác định là ai, ở đâu. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (24/9/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ gói mở niêm phong và 0,195g (không phẩy một chín năm gam) các hạt tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Trịnh Thế Hoàng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá. Vật chứng này hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng

ngày 28/02/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hương Giang